

TRẢ BÀI VIẾT SỐ 4

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nắm được cách làm bài kiểm tra tổng hợp cuối học kì.
- Nhận ra được những chỗ mạnh, chỗ yếu khi viết loại bài kiểm tra tổng hợp và có hướng sửa chữa, khắc phục những lỗi trong bài viết của mình.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Chương trình Làm văn trong sách *Ngữ văn 11 Nâng cao*, tập một có bốn bài viết, bài kiểm tra tổng hợp cuối học kì là bài số 4. Sở dĩ bài kiểm tra cuối học kì và cuối năm cần mang tính chất tổng hợp bởi vì hình thức kiểm tra tổng hợp này có thể kiểm tra được một cách toàn diện nhiều đơn vị kiến thức ở cả nội dung ba phần Văn học, Tiếng Việt và Làm văn, cả nghị luận văn học và nghị luận xã hội, cả các hình thức trắc nghiệm và tự luận,...

Trong phần tự luận, đề văn kết hợp cả hình thức ra đề truyền thống và đề theo dạng mở. Những đề theo dạng truyền thống là những đề văn nêu khá rõ các yêu cầu về nội dung, phạm vi, mức độ, các thao tác nghị luận,... Gần đây (từ năm 2000 khi triển khai Chương trình và SGK *Ngữ văn THCS*), dạng đề mở được áp dụng khá rộng rãi. Đó là dạng đề không nêu rõ nội dung, thao tác, phạm vi, mức độ

kiến thức,... mà chỉ nêu đề tài (vấn đề) cần bàn bạc trao đổi. Với những đề mở, HS cần tự xác định (nội dung, thao tác, phạm vi kiến thức,...) miễn là làm nổi bật được vấn đề, thuyết phục được người đọc. Đối với GV, việc xây dựng đáp án cho đề mở cũng cần chú ý, nói chung chỉ nên nêu lên các định hướng lớn, những yêu cầu cơ bản về nội dung và hình thức cần đạt được, không nên cứng nhắc mà cần linh hoạt trong việc chấm bài.

Phạm vi tư liệu : Các đề văn tự luận của bài viết này gắn với các tác phẩm văn học đang học như *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng, *Chí Phèo* (Nam Cao), *Chữ người tử tù* (Nguyễn Tuân),... Tuy nhiên, các đề văn không chỉ dừng lại những kiến thức văn học, mà còn yêu cầu người viết liên hệ vận dụng các tri thức về đời sống, xã hội, con người. GV nên dành một số thời gian phân tích qua các đề đã nêu ở SGK (đã phân tích trong SGV) để HS cùng đối chiếu, so sánh, rút kinh nghiệm. Thời gian chủ yếu dành cho việc phân tích đề văn được viết ; xác định rõ yêu cầu về kĩ năng, phân tích trao đổi về những lỗi mà HS mắc phải nhiều nhất ở bài viết này.

2. Về phương pháp

GV cần phân tích đề văn được lựa chọn để HS làm trong bài kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I là đề văn như thế nào. (Cấu trúc đề, tỉ lệ giữa trắc nghiệm và tự luận, các câu tự luận tự ra hay lựa chọn các đề của SGK...). Nếu là trắc nghiệm thì kiểm tra những đơn vị kiến thức nào ? Đề tự luận là nghị luận văn học hay nghị luận xã hội ? Đề nhằm làm nổi bật trọng tâm gì và liên quan tới tác phẩm nào đã học ở phần Văn học ? GV lưu ý HS liên hệ với các kĩ năng xác định luận điểm, phương pháp lập luận và yêu cầu của thao tác lập luận phân tích và so sánh đã học để đối chiếu với bài viết của mình.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phân mở đầu

GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. Phân nội dung chính

a) Nêu lại các nội dung và hình thức của bài kiểm tra tổng hợp đã làm trên lớp.

b) Tìm hiểu và trả lời các câu hỏi phân tích đề kiểm tra.

– Đề kiểm tra tổng hợp cuối Học kì I khác với các đề kiểm tra thường kì ở những điểm nào ? (Chú ý các yêu cầu về nội dung và hình thức).

– Những đơn vị kiến thức cơ bản nào về Văn học, Tiếng Việt và Làm văn đã được đánh giá trong bài kiểm tra này ?

– Nội dung chính mà bài tự luận cần tập trung làm nổi bật là vấn đề gì ?

– Phạm vi tư liệu đề yêu cầu là gì ? (Lấy ở đâu ? Trong phạm vi nào ?)

– Bài viết đã đáp ứng được những yêu cầu nào ? Còn thiếu những gì ? Nếu viết lại thì sẽ bổ sung như thế nào ?

– Những lỗi chính đã mắc phải trong bài kiểm tra này là những lỗi nào ?

c) Đối chiếu, so sánh giữa yêu cầu với bài làm cụ thể để thấy được những ưu điểm và nhược điểm cần khắc phục.

– Có hiểu đúng vấn đề trọng tâm, kiểu văn bản và các thao tác lập luận cần vận dụng trong bài tự luận không ?

– Đã huy động được những kiến thức văn học sử, kiến thức tác phẩm và tri thức, kinh nghiệm đời sống cần thiết để phục vụ cho bài viết hay chưa ?

– Những lỗi cơ bản về kĩ năng viết còn mắc phải qua bài làm này là những lỗi nào ? (Về hệ thống ý, diễn đạt, bố cục, trình bày, chữ viết, chính tả, từ ngữ, ngữ pháp,... và về kĩ năng làm các câu hỏi trắc nghiệm).

Trao đổi và tìm ra phương hướng khắc phục các nhược điểm.

d) GV tổng kết ưu điểm, nhược điểm của bài viết, nhắc nhở những lỗi cần khắc phục và biểu dương các bài viết tốt.

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Văm Tâm, *Giảng bình truyện ngắn "Hai đứa trẻ"*, trong sách *Thạch Lam – Về tác gia và tác phẩm*, Sđd.

– Đỗ Đức Hiểu, *Phố huyện của Thạch Lam*, trong sách *Thạch Lam – Về tác gia và tác phẩm*, Sđd.

– Nguyễn Đăng Mạnh, *Lại đọc "Chữ người tử tù" của Nguyễn Tuân*, trong sách *Nguyễn Đăng Mạnh, Tuyển tập*, tập 2, Sđd.

– Nguyễn Quang Trung, *Tiếng cười Vũ Trọng Phụng*, NXB Văn hoá – Thông tin, 2002.

– Nguyễn Hoàn Khung, *Về nhân vật Chí Phèo*, trong sách *Nam Cao – Về tác gia và tác phẩm*, Sđd.

– Đặng Anh Đào, *Khả năng tái sinh của Chí Phèo*, trong sách *Nam Cao – Về tác gia và tác phẩm*, Sđd.